

**CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP CÔNG TÁC THỐNG KÊ
TRONG LĨNH VỰC DÂN TỘC**

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 03/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 sửa đổi, bổ sung Điểm a, Khoản 1, Điều 3 Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới đồng bộ các Hệ thống chỉ tiêu thống kê;

Căn cứ Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Căn cứ nhu cầu hợp tác giữa Ủy ban Dân tộc và Tổng cục Thống kê trong việc phối hợp hoạt động và cung cấp thông tin thống kê,

Ủy ban Dân tộc và Tổng cục Thống kê nhất trí Chương trình phối hợp công tác thống kê trong lĩnh vực dân tộc (gọi tắt là *Chương trình phối hợp*) với các điều khoản sau:

Điều 1. Mục tiêu

1. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, công tác thống kê ở Trung ương và địa phương; góp phần tạo lập hệ thống thông tin thống kê tập trung, thống nhất, thông suốt và hiệu quả.

2. Triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020, Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê.

3. Đổi mới, hoàn thiện công tác thống kê theo hướng hiện đại, chất lượng và hiệu quả; phối hợp hình thành, phát triển bộ máy tổ chức thu thập số liệu thống kê về công tác dân tộc từ Trung ương tới địa phương.

Điều 2. Nguyên tắc

Chương trình phối hợp phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

1. Thống nhất những nội dung chưa đề cập và quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật; cam kết thực hiện có hiệu quả các nội dung đã có trong các văn bản quy phạm pháp luật;

2. Tuân thủ theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của hai cơ quan do Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ quy định;

3. Nội dung Chương trình phối hợp rõ ràng, cụ thể;

4. Đảm bảo tính cập nhật thường xuyên các nội dung thỏa thuận, để thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của hai cơ quan trong từng thời kỳ;

5. Tuân thủ quy định của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới việc sử dụng và phổ biến thông tin thống kê.

Điều 3. Các hoạt động phối hợp

1. Triển khai các nội dung của Đề án Đổi mới đồng bộ các Hệ thống chỉ tiêu thống kê và Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực công tác dân tộc;

2. Trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê với Ủy ban Dân tộc về các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc và các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Dân tộc;

3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thống kê; phổ biến và tập huấn các chế độ báo cáo thống kê tổng hợp và cơ sở; tuyên truyền và phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực thống kê cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc toàn ngành;

4. Hỗ trợ triển khai các cuộc điều tra thống kê quốc gia và các cuộc điều tra trên địa bàn vùng dân tộc; các cuộc điều tra ngành, lĩnh vực công tác dân tộc;

5. Các hoạt động khác khi có yêu cầu của hai cơ quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hai bên thống nhất cử đơn vị đầu mỗi phối hợp:

a) Đại diện Ủy ban Dân tộc: Vụ Kế hoạch - Tài chính

b) Đại diện Tổng cục Thống kê: Vụ Phương pháp chế độ Thống kê và Công nghệ thông tin

2. Định kỳ hàng năm, 5 năm tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giữa hai cơ quan. Trong trường hợp đặc biệt tổ chức hội nghị đột xuất để rà soát, thẩm định, đánh giá việc thực hiện các nội dung hợp tác.

3. Ủy ban Dân tộc và Tổng cục Thống kê có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh và Cục Thống kê xây dựng, hoàn thiện bộ máy làm công tác thống kê dân tộc và hệ thống nghiệp vụ thống kê lĩnh vực công tác dân tộc thông suốt từ Trung ương đến địa phương phù hợp với tình hình cụ thể từng giai đoạn và đảm bảo quy định về cung cấp, trao đổi, công bố thông tin thống kê.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ủy ban Dân tộc và Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm thực hiện Chương trình hợp tác này.

2. Mọi thay đổi, bổ sung trong Chương trình hợp tác phải được hai bên trao đổi thống nhất bằng văn bản.

3. Chương trình hợp tác có thời hạn hết năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

ỦY BAN DÂN TỘC
KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Phan Văn Hùng

TỔNG CỤC THỐNG KÊ
(BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ)
TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Bích Lâm

Nơi nhận:

- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (để b/c);
- Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBND;
- Tổng Cục trưởng và các Phó TCT TCTK;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê;
- Ban Dân tộc tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ KHTC; VT TCTK, Vụ PPCĐ TCTK.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 390/SY-UBND

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- K1;
- Lưu: VT (04b).

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 12 tháng 3 năm 2014

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thi